TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ GIÁO** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **87**/2022/HS-ST
Ngày 03 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mùi
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Kim Niệm;
Bà Lê Thị Phương Dung.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Trương Thành Long - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Tống Phi Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 11 năm 2022, tại Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (là điểm cầu trung tâm) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2022/TLST - HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Trọng N, sinh năm 1994 tại Bình Dương; địa chỉ thường trú: Phường S T, thành phố L K, tỉnh Đồng Nai; địa chỉ tạm trú: Ấp A, xã P H, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân M và bà Trần Thị N B; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty cổ phần kinh doanh F; địa chỉ trụ sở chính: Phòng C, tầng M, tòa nhà A, số 275 N T, phường T T, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội. Đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Kiều C, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp B L, xã P H, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Hoàng T. Có đơn xin vắng mặt
- Ông Lê Văn R. Có đơn xin vắng mặt

Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

- *Những người tham gia tố tụng khác ở điểm cầu thành phần:* Ông Hồ Thành Đức, là Chiến sỹ Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an huyện Phú Giáo. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/6/2022, bị cáo Trần Trọng N điều khiển xe mô tô biển số 60B2-814.xx từ thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đến khu vực cầu Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để mua ma túy của người đàn ông tên T2 (không rõ lai lịch) với số tiền 500.000 đồng, gồm 02 (hai) bịch nylon hàn kín hai đầu với mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo bỏ vào túi quần bên trái đang mặc trên người rồi chạy về phòng trọ tại Ấp A, xã P H. Khi về đến phòng trọ, bị cáo lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại bị cáo bỏ vào 02 (hai) bịch nylon hàn kín hai đầu cất trong tủ gần bếp và một đoạn ống hút nhựa bị cáo cất giấu trong ghế sa lông của phòng khách. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã P kiểm tra phòng trọ của bị cáo, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy nói trên.

Kết luận giám định số 281/KL-KTHS (MT) ngày 24/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,5654 gam (M1); 0,1947 gam (M2) loại Methamphetamine. Tổng khối lượng là 1,7601 gam, hoàn lại đối tượng giám định mẫu vật được niêm phong có khối lượng/trọng lượng 1,4224 gam (M1) và 0,1152 gam (M2).

Tại bản Cáo trạng số 94/CT-VKSPG ngày 10/10/2022 truy tố bị cáo Trần Trọng N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Trần Trọng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Trọng N từ 18 (mười tám) tháng đến 22 (hai mươi hai) tháng tù.

Về vật chứng của vụ án:

Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy một bì thư được niêm phong ký hiệu 281/PC09 niêm phong dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình

Dương có khối lượng M1: 1,4224 gam, M2: 0,1152 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 (một) chai nhựa màu trắng hiệu 24/7 được khoét thành dụng cụ sử dụng ma túy, 01 (một) hộp màu vàng dạng tròn, 01 (một) đoạn ống hút màu đỏ hàn kín một đầu làm dụng cụ để sử dụng ma túy.

Đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo 01 (một) máy tính xách tay màu đen, hiệu ASUS (PCC ID: TX2-RTL8723BE, IC: 6317A-RTL8723BE); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu trắng bạc; 01 (một) điện thoại di động Nokia, màu đen xanh.

Đề nghị HĐXX phát mãi chiếc xe mô tô biển số 60B2 – 814.xx, hiệu Wave, màu trắng, số khung RLHJA3924MY413XXX, số máy JA39E2438XXX để thu hồi nợ cho Công ty cổ phần kinh doanh F.

Phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng ý với tội danh, mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Trong lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối hận và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng là đúng thẩm quyền. Quá trình tố tụng và tại phiên toà bị cáo và người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng: Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại các Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17/6/2022, lực lượng Công an xã Phước Hòa kiểm tra phòng trọ của bị cáo, bắt quả tang bị cáo Trần Trọng N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ 02 (hai) bịch nylon hàn kín hai đầu và 01 (một) đoạn ống hút nhựa hàn kín có chứa ma túy.

Căn cứ Kết luận giám định số 281/KL-KTHS (MT) ngày 24/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,5654 gam (M1); 0,1947 gam (M2) loại Methamphetamine, tổng khối lượng ma túy là 1,7601 gam.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu,

chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Trọng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 94/CT-VKSPG ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, là nguyên nhân lây lan nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm, phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác nên Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động tàng trữ trái phép chất ma túy. Về nhận thức bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. HĐXX thấy cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội để cải tạo bị cáo thành công dân có ích, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do đó, HĐXX sẽ cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xét xử bị cáo một mức án phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Số ma túy sau khi giám định có khối lượng 1,4224 gam (M1) và 0,1152 gam (M2) loại Methamphetamine được niêm phong trong bì thư ký hiệu 281/PC09, niêm phong dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, xét thấy là chất cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) máy tính xách tay màu đen, hiệu ASUS (PCC ID: TX2-RTL8723BE, IC: 6317A-RTL8723BE); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu trắng bạc, imei: 359233066693262; 01 (một) điện thoại di động Nokia, màu đen xanh, imei: 357723104404815, 357723106404813; là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) chai nhựa màu trắng hiệu 24/7 được khoét thành dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) hộp màu vàng dạng tròn; 01 (một) đoạn ống hút màu đỏ hàn kín một đầu; làm dụng cụ để sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô biển số 60B2-814.xx, hiệu Wave, màu trắng, số khung RLHJA3924MY413XXX, số máy JA39E2438XXX, giấy chứng nhận đăng ký xe tên

Trần Trọng N. Quá trình điều tra xác định xe mô tô là tài sản thế chấp để đảm bảo cho hợp đồng vay cầm cố tài sản giữa bị cáo N và Công ty cổ phần kinh doanh F số tiền 11.647.013 đồng. Bị cáo N chưa thanh toán khoản nợ gốc hay lãi cho Công ty cổ phần kinh doanh F. Đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần kinh doanh F yêu cầu bị cáo N phải thanh toán 11.647.013 đồng, bị cáo N đồng ý. Do đó, HĐXX thấy cần giao Cơ quan thi hành án dân sự huyện Phú Giáo phát mãi tài sản là 01 (một) xe mô tô biển số 60B2-814.xx, hiệu Wave, màu trắng, số khung RLHJA3924MY413XXX, số máy JA39E2438XXX, giấy chứng nhận đăng ký xe tên Trần Trọng N để đảm bảo quyền lợi cho Công ty cổ phần kinh doanh F, phần còn lại tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết khác đối với bị cáo cũng như về xử lý vật chứng là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[8] Xét ý kiến tranh luận của bị cáo, lời nói sau cùng của bị cáo: Ý kiến, lời nói sau cùng của bị cáo về tội danh, về hình phạt là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Trọng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Trọng N 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu 281/PC09 niêm phong dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có khối lượng M1: 1,4224 gam, M2: 0,1152 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 (một) chai nhựa màu trắng hiệu 24/7 được khoét thành dụng cụ sử dụng ma túy, 01 (một) hộp màu vàng dạng tròn, 01 (một) đoạn ống hút màu đỏ hàn kín một đầu làm dụng cụ để sử dụng ma túy.

+ Trả lại cho bị cáo 01 (một) máy tính xách tay màu đen, hiệu ASUS (PCC ID: TX2-RTL8723BE, IC: 6317A-RTL8723BE); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu trắng bạc; 01 (một) điện thoại di động Nokia, màu đen xanh.

+ Giao Cơ quan thi hành án dân sự huyện Phú Giáo phát mãi 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 60B2-814.xx, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu trắng, số khung RLHJA3924MY413XXX, số máy JA39E2438XXX, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Trần Trọng N để thanh toán khoản nợ 11.647.013 đồng (mười một triệu sáu trăm bốn mươi bảy nghìn không trăm mười ba đồng) cho Công ty cổ phần kinh doanh F, phần còn lại tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/10/2022; Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/10/2022; Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo).

- Về án phí: Buộc bị cáo Trần Trọng N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mùi